



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: 1519/QĐ - VPCNCLQG
ngày 10 tháng 06 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: Khoa xét nghiệm di truyền y học
Medical Laboratory: Department of Medical Genetics
Cơ quan chủ quản: Bệnh viện Từ Dũ
Organization: Tu Du Hospital
Lĩnh vực xét nghiệm: Huyết học, Hoá sinh
Field of medical testing: Hematology. Biochemistry
Người phụ trách/ Representative: Nguyễn Khắc Hân Hoan
Representative: Nguyen Khac Han Hoan

Số hiệu/ Code: VILAS Med 117

Hiệu lực/ Validation: Từ ngày 10/06/2025 đến 24/03/2026

Địa chỉ/ Address: Số 284, Công Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh/ No. 284 Cong Quynh Street, Pham Ngu Lao Ward, 1 District, Ho Chi Minh City

Địa điểm/Location: tầng 03, nhà N, Số 284, Công Quỳnh, P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh/ 3rd floor, N tower, No. 284 Cong Quynh Street, Pham Ngu Lao Ward, 1 District, Ho Chi Minh City

Điện thoại/ Tel: 0283.8395117

Email: drhoan@gmail.com

Website: www.tudu.com.vn



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS
VILAS Med 117

Lĩnh vực xét nghiệm: Hóa sinh

Discipline of medical testing: Biochemistry

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) Type of sample (anticoagulant-if any)	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Huyết thanh Serum	Sàng lọc trước sinh Double Test <i>Prenatal Screening Double Test</i>	Miễn dịch huỳnh quang kéo dài <i>Time-Resolved Immunofluorometric Assay</i>	QTXN-DT/SL-12 (2023) (Autodelfia 1235)
2.	Máu khô Dried blood sample	Sàng lọc sơ sinh G6PD <i>Newborn screening for G6PD</i>	Phản ứng oxy hóa khử <i>The oxidation reaction</i>	QTXN-DT/SL-02 (2023) (Genetic Screening Processor (GSP) 2021- 0010)
3.		Sàng lọc sơ sinh TSH <i>Newborn screening for TSH</i>	Miễn dịch huỳnh quang kéo dài (Sandwich trực tiếp) <i>Immunofluorometric assay (direct sandwich technique)</i>	QTXN-DT/SL-03 (2023) (Genetic Screening Processor (GSP) 2021- 0010)
4.		Sàng lọc sơ sinh 17OHP <i>Newborn screening for 17-OHP</i>	Miễn dịch huỳnh quang kéo dài (Sandwich cạnh tranh) <i>Time-Resolved Immunofluorometric Assay (competitive reaction)</i>	QTXN-DT/SL-04 (2023) (Genetic Screening Processor (GSP) 2021- 0010)
5.	Dịch quét cổ tử cung Cervical swap sample	Phát hiện Human papillomavirus (HPV) <i>Detected of HPV</i>	Realtime PCR khuếch đại DNA vùng gen L1 đặc hiệu type HPV <i>Realtime PCR amplifies target L1 gene for the detection of HPV</i>	QTXN-DT/PT-01 (2023) (Cobas 4800)
6.	Máu Blood	Xét nghiệm sàng lọc trước sinh không xâm lấn (NIPT/ Non- Invasive Prenatal Test) <i>Screening for NIPT</i>	Giải trình tự gen thế hệ mới (NGS) <i>Next Generation Sequencing)</i>	QTXN-DT/PT-22 (2024) (MGISP- 960/MGISEQ-200)
7.	Huyết thanh Serum	Xác định lượng yếu tố tân tạo mạch máu - sàng lọc tiền sản giật (PLGF/ Placenta Growth Factor) <i>Determination of PLGF</i>	Miễn dịch huỳnh quang kéo dài <i>Time-Resolved Immunofluorometric Assay</i>	QTXN-DT/SL-07 (2023) (Autodelfia 1235)

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS
VILAS Med 117

Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học**
Discipline of medical testing: Hematology

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Máu <i>Blood</i>	Karyotype máu <i>Blood karyotype</i>	Nuôi cấy tế bào máu nhuộm băng G <i>Culturing blood cells staining G-band</i>	QTXN-DT/TB-01 (2024)

Ghi chú/ Note:

- QTXN-DT....: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp Khoa xét nghiệm di truyền y học cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Department of Medical Genetics that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

OK

